

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 281 /KH-TrTHCS

Mạo Khê, ngày 22 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2022-2023**

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Hướng dẫn số 4612/HD-BGDĐT ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018;

Căn cứ công văn số 2197/SGD&ĐT ngày 24/8/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Căn cứ công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021;

Thực hiện công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Thực hiện công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Thực hiện hướng dẫn số 817/PGD&ĐT ngày 02/8/2022 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 18/08/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường năm học 2021-2022 và tình hình thực tế, trường THCS Mạo Khê I xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục đổi mới quản lý hoạt động giáo dục ở trường trung học nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện cho nhà trường, giáo viên chủ động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, xây dựng các chủ đề dạy học liên môn-tích hợp để góp phần giữ vững và nâng cao chất lượng dạy học, hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình, xã hội và yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Tích cực đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học; chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; tăng thời lượng cho các hoạt động thực hành, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tiễn trong thực hiện kế hoạch giáo dục; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Khuyến khích khả năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Đảm bảo tính phù hợp với mọi đối tượng học sinh: Bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn, phụ đạo học sinh yếu, kém; hạn chế tình trạng học sinh lưu ban, bỏ học.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ và gương mẫu về trách nhiệm nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm tăng cường huy động các nguồn lực, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước kết hợp với công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường trang bị CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng cho công tác giảng dạy và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

II. YÊU CẦU

1. Phổ biến, quán triệt Chỉ thị về nhiệm vụ năm học và giải pháp năm học của ngành giáo dục; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, thông tư 22 thực hiện theo lộ trình từ năm học 2021-2022 đối với lớp 6, năm học 2022-2023 đối với lớp 6, 7.

Tổ chức nghiên cứu, thảo luận kỹ ở từng tổ, nhóm chuyên môn; Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện của nhà trường; đảm bảo công tác triển

khai đúng lộ trình, đạt kết quả và tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tổ chức thực hiện theo định hướng sau:

* Trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, biên chế năm học, khung chương trình môn học theo quy định, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch môn học trên cơ sở kế hoạch của từng tổ/nhóm chuyên môn với định hướng đổi mới sau:

- Đổi mới về phương pháp dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn
- Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học phân hoá phù hợp với các đối tượng học sinh khác nhau; hướng dẫn học sinh vận dụng các kiến thức, kỹ năng vào cuộc sống.

- Từng bước thực hiện chương trình giáo dục tích hợp: Khoa học- công nghệ - kỹ thuật – toán trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

* Đổi mới tổ chức dạy học:

- Đa dạng hoá hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như dạy học trực tuyến, trường học kết nối...

- Chú trọng giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh, hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu

* Đổi mới về kiểm tra đánh giá

- Vận dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video, clip...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có nhận xét, hướng dẫn sửa sai, động viên sự cố gắng, tiên bộ của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt những kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại) giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần

thiết và hợp lí thì có thể cho học sinh kiểm tra lại. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiên bộ.

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng quy trình, đáp ứng yêu cầu định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, có tác dụng nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao kết quả thực hiện các mục tiêu giáo dục của trường trình giáo dục phổ thông hiện hành; học sinh được cung cấp kiến thức; kỹ năng theo chuẩn chương trình giáo dục phổ thông và được hình thành, phát triển các phẩm chất, năng lực.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục gắn với đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tổng thời lượng của các môn học và các hoạt động giáo dục không ít hơn thời lượng quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; hoàn thành kế hoạch theo biên chế thời gian năm học.

3. Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục; đảm bảo tính phù hợp, khả thi đối với đối tượng và điều kiện cụ thể của nhà trường.

4. Bồi dưỡng năng lực dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cho đội ngũ CBQL, giáo viên trong trường; chuẩn bị thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông cho những năm tiếp theo

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện khung thời gian năm học

Thời gian học của năm học 2022-2023 là 35 tuần thực học. Trong đó:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2022; Kết thúc học kỳ I: Ngày 07/01/2023;

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần

- Học kỳ II: Ngày 09/01/2023; Kết thúc học kỳ II: Ngày 24/5/2023;

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần

- Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2023;

2. Kế hoạch giáo dục các môn học

2.1. Mục tiêu

Kế hoạch giáo dục các môn trong nhà trường nhằm giúp học sinh củng cố, phát triển những kết quả của giáo dục Tiểu học; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học Trung học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động, trên cơ sở thực hiện trình giáo dục phổ thông hiện hành Ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS theo công văn 3280/BDGĐT ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện

kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 2197/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2021-2022; Công văn 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Kế hoạch các môn học theo hướng sắp xếp lại các bài học trong SGK thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình GDPT hiện hành.

2.2. Chỉ tiêu

- 100% các môn học từ lớp 8 đến lớp 9 được xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo đúng chương trình quy định trong chương trình GDPT hiện hành 2006; Hướng dẫn số 4612/HD-BGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017- 2018 trên cơ sở hướng dẫn điều chỉnh của Bộ GD&ĐT tại công văn 3280/BGD&ĐT;

- 100% các môn học từ lớp 6 đến lớp 7 được xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo đúng chương trình quy định trong chương trình GDPT 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

- Bộ KHGD các môn học được sử dụng tại nhà trường trong năm học 2022 - 2023 khi được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

2.3. Tổ chức thực hiện

*** Đối với lớp 6,7**

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Thực hiện công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục được thực hiện theo định hướng như sau:

- + Căn cứ kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh, cấp thẩm quyền ban hành và điều kiện nhà trường, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình (phân phối chương trình) của các môn

học, các hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương đảm bảo tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình;

+ Tổ, nhóm chuyên môn trên cơ sở tài liệu sách giáo khoa lớp 6 tổ chức rà soát, thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học thực hiện trong từng học kỳ năm học trên cơ sở khung thời gian thực hiện chương trình trong năm học.

Kế hoạch giáo dục các môn học lớp 6, 7 của tổ chuyên môn (Có phụ lục kèm theo)

*** Đối với lớp 8, 9**

- Tổ chuyên môn căn cứ Khung nội dung chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục 2006; Hướng dẫn số 4612/HD-BGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018; Hướng dẫn điều chỉnh của Bộ GD&ĐT tại công văn 3280/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/8/2020; Công văn 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2021-2022; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

để tiến hành rà soát, điều chỉnh chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông.

Hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Trong đó có tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục khác theo công văn chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; bài học STEM;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn học của nhà trường ở các môn học: ***Toán; Lý; Sinh; Ngữ Văn; Sử; Địa; GDCD; Tiếng Anh; Công nghệ; Thể dục; Mỹ thuật; Âm nhạc***, cho mỗi khối lớp ,8,9. Kế hoạch giáo dục môn ***Hóa học*** cho hai khối lớp 8,9; kế hoạch giáo dục môn học Tự chọn theo chủ đề bám sát với các khối lớp khác nhau: môn Văn, Tiếng Anh, Hoá học.

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

**Quy định số tiết dạy trên tuần và số tiết trong một kỳ, cả năm
ở các khối lớp 8, 9:**

TT	Môn học	Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 8			Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	4/72	4/68	140	5/90	5/85	175
2	Lịch sử	2/35	1/17	52	1/18	2/34	52
3	Địa lý	1/18	2/34	52	2/35	1/17	52
4	Tiếng Anh	3/54	3/51	105	2/36	2/34	70
5	Toán	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140
6	Vật lý	1/18	1/17	35	2/36	2/34	70
7	Hóa học	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
8	Sinh học	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
9	GDCD	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35
10	Công nghệ	1,5/27	1,5/25	52	1/18	1/17	35
11	Âm nhạc	1/18	1/17	35	1/18		18
12	Mỹ thuật	1/18	1/17	35	0	1/17	17
13	Thể dục	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
14	Tự chọn	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70

**Quy định số tiết dạy trên tuần và số tiết trong một kỳ, cả năm
ở các khối lớp 6, 7:**

TT	Môn học	Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 6			Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 7		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140
2	Lịch sử và Địa lý	3/54	3/51	105	3/54	3/51	105
3	Tiếng Anh	3/54	3/51	105	3/54	3/51	105
4	Toán	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140
5	KHTN	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140
6	GDCD	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35
7	Công nghệ	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35
8	Nghệ thuật	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
9	GDTC	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
10	Tin học	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35
11	GDĐP	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35
12	TNHN	3/54	3/51	105	3/54	3/51	105
13	GD STEM	0,5/10	0,5/8	18	0,5/10	0,5/8	18

Kế hoạch giáo dục các môn học 8,9 (Kèm theo phụ lục số 02 theo công văn 2197). Kế hoạch giáo dục các môn học 6,7(Kèm theo phụ lục số 01 theo công văn 5512)

3. Nội dung các hoạt động giáo dục

3.1. Hoạt động giáo dục bắt buộc

3.1.1. Hoạt động tập thể (02 tiết/tuần gồm Chào cờ và Sinh hoạt lớp)

a. Mục đích

Tổ chức các hoạt động tập thể (hoạt động chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp) với những nội dung thiết thực tạo hứng khởi cho học sinh giúp học sinh say mê học tập, yêu thích mái trường. Tạo dựng phong trào học tập cho học sinh góp phần giáo dục ý thức đạo đức, tham gia các hoạt động vì cộng đồng cho học sinh.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh khối 8,9 được tham gia tuần sinh hoạt tập thể vào tiết 1 thứ 2 đầu tuần, sinh hoạt tập thể lớp vào tiết cuối thứ 7 cuối tuần.
- Thực hiện đầy đủ các tiết chào cờ và sinh hoạt lớp 35 tiết/1 năm.

c. Tổ chức thực hiện

- Hoạt động giáo dục tập thể (HĐ GDTT) đảm bảo thời lượng 2 tiết/tuần, được bố trí trong thời khóa biểu của nhà trường, không tính vào tiết dạy tiêu chuẩn của GV.
- Tiết chào cờ, nhà trường xây dựng nội dung chào cờ đầu tuần và tổ chức chào cờ vào ngày thứ 2 hằng tuần, thời lượng 1tiết/tuần (35 tiết/35 tuần/năm học).
- Tiết sinh hoạt lớp, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần, thời lượng 1tiết/tuần (35tiết/35 tuần/năm học).

(Có Kế hoạch hoạt động giáo dục tập thể kèm theo)

3.1.2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

a. Yêu cầu

Năm học 2022-2023 tiếp tục tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và công văn 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017, của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018.

Tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL được quy định tại chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục với thời lượng tiết học cụ thể như các môn học. Giáo viên được phân công thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) được tính giờ dạy như các môn học.

b. Chỉ tiêu

100% HS các khối lớp 8,9 thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo 18 tiết/năm.

c. Tổ chức thực hiện

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006) trên cơ sở tài liệu "Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông" cấp THCS do Bộ GD&ĐT ban hành; Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017, của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018.

- Thực hiện đủ chủ điểm hoạt động trong các tháng của năm học và thời gian hè. Mỗi chủ điểm hoạt động được thực hiện trong 1 tháng, trừ chủ điểm "Mừng Đảng mừng xuân" thực hiện trong 2 tháng (1 và 2) và chủ điểm "Hè vui, khoẻ và bổ ích" thực hiện trong 3 tháng (6, 7 và 8).

- Một số nội dung của HĐGDNGLL về giáo dục đạo đức, pháp luật được chuyển sang tích hợp giảng dạy ở môn Giáo dục công dân (Các lớp 8, 9: Ở các chủ đề về đạo đức và pháp luật).

Lồng ghép một số nội dung giáo dục vào HĐGDNGLL như:

- + Giáo dục về Quyền trẻ em;
- + Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội;
- + Giáo dục môi trường; giáo dục tiết kiệm năng lượng;
- + Giáo dục trật tự an toàn giao thông;
- + Những hoạt động hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”;
- + Những hoạt động giáo dục phục vụ nhiệm vụ chính trị xã hội của địa phương, đất nước.

+ Tích hợp giáo dục đạo đức trong trường THCS nhằm nâng cao nhận thức hành vi của học sinh THCS.

- Lồng ghép nội dung giáo dục địa phương, giáo dục đạo đức, GD pháp luật, GD AN-QP... với các hoạt động ngoại khóa. Các giáo viên bộ môn (Ngữ văn, GDCD, Mỹ thuật, Âm nhạc, Địa lí...) cũng cần chủ động sưu tầm tư liệu và sử dụng phương pháp tích hợp để lồng ghép các nội dung liên hệ, giáo dục về địa phương sao cho phù hợp với đặc thù nội dung môn học.

- Chuyển tải các nội dung trên vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp, làm cho bài học thêm sinh động, gần với thực tế hơn, không làm quá tải bài học, giúp phân phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, vận dụng được kiến thức để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống thực tiễn.

- Thực hiện tích hợp một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục; tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục phòng chống tham nhũng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, Giáo dục kỹ năng sống trong một số môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Trong quá trình thực hiện HĐ GDNGLL, giáo viên là người hướng dẫn, cố vấn cho học sinh chủ động tổ chức và điều hành hoạt động của tập thể, tạo điều kiện để phát huy vai trò tự chủ của học sinh trong hoạt động.

d. Phân công giáo viên phụ trách

Lớp	8C1	8C2	8C3	8C4
GV phụ trách	Vũ Thị Hồng Hưng	Lê Thị Thanh Hải	Bùi Thị Hải Hưng	Trần Thị Thu Hiền
Lớp	8C5	9D1	9D2	9D3
GV phụ trách	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn Thị Thùy Yên	Nguyễn Thị Thi Trang	Hà Thị Thanh Nhân
Lớp	9D4	9D5		
GV phụ trách	Quang Thị Thu Hòa	Nguyễn Thị Thùy Dung		

e. Thời gian thực hiện, nội dung chương trình, đánh giá kết quả HS tham gia

***Thời gian:**

- Thực hiện vào tiết 5 ngày thứ 5, các tuần 01, 03 hàng tháng

*** Nội dung chương trình:** Kế hoạch hoạt động GDNGLL

(Kèm theo biểu KH)

***Đánh giá:**

- Phối kết hợp chỉ đạo thực hiện, theo dõi, đánh giá: Đ/c Nguyễn Thị Thanh Tuyền (Tổng phụ trách Đội).

- Đánh giá kết quả hoạt động của học sinh được thực hiện bằng cách xếp loại theo các loại: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu.

- Trong quá trình đánh giá kết quả hoạt động của học sinh, cần kết hợp các hình thức đánh giá:

+ Học sinh tự đánh giá;

+ Tập thể học sinh (nhóm, tổ, lớp) đánh giá;

+ Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên khác đánh giá.

Kết quả đánh giá HĐGDNGLL là một trong những căn cứ để xếp loại hạnh kiểm của học sinh hàng kỳ, năm học.

Yêu cầu giáo viên phụ trách có Hồ sơ theo dõi đánh giá đối với học sinh từng lớp.

3.1.3. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp

a. Mục đích- Yêu cầu:

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (HĐ GDHN) của nhà trường căn cứ vào nội dung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 16/2006 ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT; Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT theo Kế hoạch số 1223/KH – BGDDT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT.

- Hướng nghiệp giúp học sinh có những hiểu biết thông thường về nghề nghiệp để có thể định hướng phát triển, lựa chọn nghề phù hợp với năng lực bản thân và nhu cầu phùng hội. Trên cơ sở đó các em tiếp tục rèn luyện để có thể phát triển trong hoạt động nghề nghiệp tương lai.

- Hướng nghiệp giúp cho học sinh làm quen với một số nghề cụ thể, thông qua việc tìm hiểu những mô tả còn gọi là học đồ nghề, hoặc qua buổi tham quan cơ sở sản xuất, sẽ giúp học sinh hiểu biết khái quát về cách thu nhập thông tin với một số nghề học sinh yêu thích; giúp học sinh thấy được sự lựa chọn nghề là quan trọng, phải lý giải được sự lựa chọn nghề của bản thân, một mặt thông qua hướng nghiệp dần cho học sinh ý thức tôn trọng lao động và người lao động từ đó chuẩn bị cho các em từng bước chuẩn bị tâm lý sẵn sàng đi vào lao động sản xuất sau khi tốt nghiệp THCS

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh khối lớp 9 được học HĐGDHN với tổng số tiết 09 tiết/năm

- 100% học sinh khối lớp 9 được định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS.

- 100% học sinh khối lớp 9 được chuẩn bị tâm lý sẵn sàng đi vào lao động sản xuất. Các em tự đánh giá được năng lực bản thân để định hướng học tập khi tốt nghiệp THCS.

c. Tổ chức thực hiện

- Khảo sát tình hình thực tế của học sinh để giáo dục hướng nghiệp.

- Phân công CBGV dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9 (tiết/ lớp/ tháng)

- Giáo viên dạy các bộ môn văn hóa (Công nghệ, Vật lý, Sinh học, Hóa học) và giáo viên chủ nhiệm tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong quá trình dạy học, tổ chức các hoạt động chú trọng kỹ năng thực hành.

- Giáo dục hướng nghiệp thông qua con đường cho học sinh tham quan các cơ sở sản xuất công nghiệp tiên tiến của khu vực, của địa phương.
- Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp của giáo viên qua dự giờ, thăm lớp, kiểm tra giáo án, chuẩn bị đồ dùng dạy học.

d. Phân công giáo viên phụ trách:

Phân công đ/c Dung, Đ/c Yên, Đ/c Hào, Đ/c Đan trực tiếp phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh

e. Thời gian, hình thức tổ chức, nội dung chương trình, đánh giá kết quả HS tham gia

***Thời gian:**

- Thực hiện tiết 5 thứ 5, tuần 04 hàng tháng, riêng lớp 9D3 thực hiện vào 1 buổi chiều của tháng.

*** Hình thức tổ chức:** Theo khối lớp

*** Nội dung chương trình:** Kế hoạch hoạt động GDHN

(Kèm theo biểu kê hoạch).

***Đánh giá:** Có 4 mức độ đánh giá kết quả học tập của học sinh như sau: Tốt, khá, trung bình, yếu

Yêu cầu giáo viên phụ trách có Hồ sơ theo dõi đánh giá đối với học sinh từng lớp.

3.1.4. Hoạt động giáo dục STEM

a. Mục đích

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường THCS; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường;
- Tăng cường áp dụng giáo dục STEM trong giáo dục THCS nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;
- Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên về việc tổ chức, quản lý, xây dựng và thực hiện dạy học theo phương thức giáo dục STEM.

b. Tổ chức thực hiện tại nhà trường

- Nhà trường thực hiện theo công văn 2284/SGDDĐT-GDTrH hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020 – 2021.
- Triển khai thực hiện giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học lựa chọn môn hoặc nhóm môn để tổ chức dạy bài học STEM, tối thiểu 01 bài học STEM/môn/khối lớp/ năm học, cụ thể các bộ môn: Vật lý, Toán, Hóa, Sinh, Công Nghệ (Có KH cụ thể ở các bộ môn).

- Thành lập các CLB STEM: Mỗi khối thành lập một CLB (04 CLB). Hoạt động GD STEM: 02 tiết/tháng (18 tiết/năm) – Hoạt động vào chiều thứ 7 tuần 2,4 hàng tháng ở từng lớp.

- Khai thác tích cực, có hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học, được cung cấp đáp ứng yêu cầu giáo dục STEM của nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng cho GV và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu KHKT.

- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

c. Nội dung chương trình: Kế hoạch hoạt động GD STEM

(Kèm theo biểu kế hoạch)

3.2. Hoạt động giáo dục không bắt buộc

- Trong năm học, dựa trên tình hình thực tế, các tổ chuyên môn tiếp tục xây dựng kế hoạch, thiết kế các hoạt động trải nghiệm sáng tạo để lồng ghép vào các hoạt động của tổ nhóm bộ môn dựa trên các nhóm nội dung: Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật **(Kèm theo Kế hoạch hoạt động giáo dục khác của tổ chuyên môn đối với lớp 6, 7 – Theo CV 5512 của Bộ GD).**

- Hiệu trưởng nhà trường dựa trên kế hoạch của các tổ bộ môn để có thể tổ chức các hình thức trải nghiệm tham quan, thực địa, tổ chức các trò chơi vận động, hội trại, các hoạt động xã hội, các hoạt động tình nguyện nhằm giáo dục đạo đức đối với học sinh.

- Tham dự hội thi, hội diễn văn nghệ cấp trường, thị xã. Tổ chức các hoạt động khéo tay kỹ thuật, cấp trường 1 lần/năm (nấu ăn, cắm hoa, vẽ tranh, TDTT. .). Lồng ghép tích hợp bảo vệ động vật hoang dã vào tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tiếp tục xây dựng Câu lạc bộ TDTT, CLB Tiếng Anh, CLB giáo dục kỹ năng sống.

- Tuyên truyền và thực hiện chuyên đề về “Biển đảo quê hương” , “Dân ta phải biết sử ta”, truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường; an toàn giao thông... để giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh đặc biệt là học sinh khối 6.

- Xây dựng Đội “Trình sát giao thông” để giám sát việc thực hiện đội mũ bảo hiểm của học sinh khi ngồi trên xe đạp điện trong quá trình học sinh ra vào trường.

- Tổ chức cho học sinh được tham quan ngoại khóa tìm hiểu truyền thống lịch sử, cách mạng kết hợp vui chơi giải trí ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Tổ chức hoạt động dạy Tin học ngoài giờ chính khóa dựa trên nguyện vọng của các em HS, PHHS để rèn kỹ năng tin học cho HS.

* Nội dung, kế hoạch một số hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục kỹ năng sống của nhà trường trong năm (*kèm theo phụ lục số 04B*)

3.3. Chương trình tăng cường, mở rộng

3.3.1. Đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Nhà trường căn cứ vào thực tế của đơn vị để xây dựng chỉ tiêu HS giỏi các cấp, học sinh tiên tiến, học sinh giỏi, HS xuất sắc theo TT 58/2011 và TT 26/2020 của BGD & ĐT đối với học sinh khối 8,9; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 đối với học sinh khối 6,7 phù hợp điều kiện thực tế nhà trường.

- Giao chỉ tiêu cụ thể cho các lớp, các môn lớp 9.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi là những giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm, có phương pháp tổ chức cho học sinh cách học đạt hiệu quả.

Phân công cụ thể:

*Với các môn thi HSG cấp thị xã, tỉnh lớp 9:

STT	Môn	Lớp	GV phụ trách	Số lượng cần đạt	
				Thị xã	Tỉnh
1	Toán	9	Hà Thị Thanh Nhân	2	1
2	Văn	9	Trần Thị Yến	4	2
3	Hóa	9	Hoàng Thị Thùy Dương	2	1
4	Lý	9	Phạm Thị Thu Phương	1	0
5	Sử	9	Lê Thị Thanh Hải	2	1
6	Địa	9	Quang Thị Thu Hòa	4	1
7	GDCD	9	Nguyễn Thị Thùy Dung	3	1
8	Sinh	9	Trần Thị Kim Sáu	3	1
9	T. Anh	9	Nguyễn Thị Hảo	3	1
<i>Tổng số</i>				24	9

*Với các môn thi HSG cấp trường: Giao các giáo viên bộ môn ở từng khối lớp phụ trách

3.3.2. Đối với công tác phụ đạo học sinh yếu kém.

- Thông qua phiên họp PHHS đầu năm, nhà trường phổ biến rộng rãi trong PHHS về kế hoạch phụ đạo cho học sinh yếu trong năm học, những học sinh được ghi tên trong danh sách phụ đạo phải tham gia học đầy đủ, thông qua giáo viên chủ nhiệm nhà trường kêu gọi sự quan tâm của các bậc PHHS để nhắc nhở, động viên cho các em tham gia học tập đầy đủ, nhằm hỗ trợ cho kế

hoạch phụ đạo học sinh yếu của nhà trường được tiến hành có hiệu quả.

- Nhà trường tổ chức gặp mặt tất cả học sinh có tên trong danh sách phụ đạo để quán triệt tinh thần và thái độ học tập của các em.
- Tiến hành họp phụ huynh của học sinh yếu để thông báo và phối hợp Giáo dục, đặc biệt giao trách nhiệm cho phụ huynh quản lý con em học tập ở nhà.
- Lập danh sách học sinh theo lớp học phụ đạo.
- Giao nhiệm vụ cho giáo viên giảng dạy trực tiếp phụ đạo các em yếu kém và giao chỉ tiêu phấn đấu xóa học sinh yếu trong từng tháng, từng kỳ.
- Lập sổ theo dõi về chuyên cần của học sinh, điểm danh, nội dung dạy ở từng buổi và nhận xét của giáo viên dạy.
- Đề xuất với địa phương và ban đại diện phụ huynh học sinh của trường duyệt kinh phí để khen thưởng cho những học sinh và Giáo viên có kết quả phụ đạo thật sự có tiến bộ.

3.3.3. Tham gia các hội thi chuyên môn, các cuộc tập huấn

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu kỹ thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ hội thi giáo viên giỏi các cấp. Lên kế hoạch tổ chức hội thi GVDG, thao giảng từ đầu năm học. Chọn các bài dạy có tác dụng giúp giáo viên học tập được nhiều ở đồng nghiệp. Tổ chức cho GV tự nguyện đăng ký tham gia thi cấp thị xã tổ chức ở tất cả các bộ môn.
- BGH nhà trường chỉ đạo CBGV tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn của cấp trên tổ chức. tổ chức tập huấn lại cho các giáo viên chưa tham gia tập huấn do cấp trên tổ chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

*** Mục tiêu**

Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với đặc trưng bộ môn.
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế như: nghiên cứu khoa học, thí nghiệm - thực hành, giáo dục STEM...

*** Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện dạy phân hóa đối tượng học sinh, chú trọng việc xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học đáp ứng mục tiêu học tập

của học sinh. Giáo viên chú trọng sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức. Thực hiện tinh thần giáo dục dạy học khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên. Giáo viên tích cực khai thác các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của nhà trường và địa phương trong giảng dạy, khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM trong nhà trường.

Giáo viên tích cực vận dụng các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

- Trong thiết kế và thực hiện bài dạy, cùng với việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, giáo viên cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Căn cứ các hướng dẫn của ngành về triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi Sáng tạo Robot, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tích cực tham gia các cuộc thi.

Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

1.2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

*** Yêu cầu**

- Thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với học sinh lớp 8,9. Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 đối với học sinh khối 6,7.

- Đánh giá đúng thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

- Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đầu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

*** Chỉ tiêu**

- 100% các môn học thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

*** Giải pháp thực hiện**

- Căn cứ vào kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022: Tỷ lệ đỗ THPT công lập là 68,7%. Các tổ chuyên môn, Giáo viên dạy các môn thi tuyển cần chú trọng chú trọng bồi dưỡng phương pháp học tập cho học sinh ngay từ các lớp đầu cấp, dạy kết hợp với ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học để các em có kiến thức tổng hợp đáp ứng yêu cầu thi tuyển sinh THPT. Làm tốt hơn nữa công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối". Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thay đổi theo hướng tích cực, tiếp tục đổi mới phương thức dạy học và KTĐG đạt hiệu quả cao. BGH nhà trường gương mẫu đi đầu trong công tác đổi mới PPDH, KTĐG, thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về đổi mới KTĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh: Việc kiểm tra, đánh giá theo thực chất, có ý nghĩa thực tế và trên tinh thần tôn trọng học sinh, đánh giá theo sự tiến bộ, có tác động thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh. Tuyệt đối tránh những cách đánh giá làm tổn thương đến học sinh dù dưới bất kỳ hình thức nào.

1.3. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

*** Yêu cầu**

Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn hiệu quả, đáp ứng yêu cầu mới chuẩn bị triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông mới (Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh).

*** Chỉ tiêu**

Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 2 chuyên đề chuyên môn/học kỳ.

*** Biện pháp thực hiện:**

Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn để thực hiện trong năm học gồm: chuyên đề "Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; phương pháp, hình thức KTĐG" chuyên đề "Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM". Phối hợp với các trường trong khu vực tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn và tổ chức chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn. Nhà trường thành lập tổ giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ.

1.4. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

*** Yêu cầu**

Thúc đẩy hoạt động dạy và học, nâng cao hiệu lực của công tác quản lý nhà nước, củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường.

*** Chỉ tiêu**

Các môn học được bố trí giáo viên giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

100% CBGVNV nhà trường được kiểm tra theo kế hoạch để kịp thời phát hiện uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn

*** Biện pháp thực hiện:**

- Nhà trường thực hiện việc rà soát trình độ chuyên môn của đội ngũ ngay từ đầu năm học, báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học.

- Căn cứ hướng dẫn của ngành, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, công khai lịch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mỗi cá nhân được biết. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu phi phạm. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

- Rà soát thực trạng đội ngũ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho giáo viên trên cơ sở căn cứ vào năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Hiệu trưởng

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban giám hiệu để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực được phân công.

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ báo cáo và điều chỉnh kịp thời các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

2.2. Phó hiệu trưởng

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng cụ thể các kế hoạch về công việc, triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả theo kế hoạch đề ra.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

2.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ chức thảo luận để xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng của tổ. Kế hoạch của các tổ cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.

3. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu CTGDPT năm 2018; các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT để xây dựng KHGD môn học;

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra theo kế hoạch: Kiểm tra theo các nội dung trong kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt đầu năm học . Gồm các nội dung kiểm tra hàng tháng, học kỳ. Nội dung kiểm tra gồm:

- + Kiểm tra việc thực hiện KHGD môn học của giáo viên

- + Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục của giáo viên, của tổ/nhóm chuyên môn

- Qua công tác kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, có vai trò thúc đẩy phong trào "Quản lý tốt - Dạy tốt - Học tốt", hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất.

*** Chỉ tiêu:**

- Cá nhân: Lao động tiên tiến: 42/42; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 7 đ/c

- Tập thể: Trường đạt Tập thể Lao động Xuất sắc

*** Biện pháp thực hiện**

- Nhà trường thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Phối kết hợp với công đoàn động viên, tạo điều kiện để mọi cá nhân tích cực tham gia các phong trào thi đua. Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên Ban giám hiệu, nhân viên nhà trường tiếp nhận và xử lý văn bản:

- Nhân viên hành chính tiếp nhận công văn và vào sổ lưu trữ, sau đó chuyển Hiệu trưởng xử lý. Căn cứ kết quả xử lý của Hiệu trưởng, nhân viên hành chính chuyển tiếp công văn đến người thực hiện. Cá nhân khi tiếp nhận công văn để thực hiện có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, xây dựng các biện pháp thực hiện và báo cáo kết quả theo tinh thần chỉ đạo tại văn bản đảm bảo đúng thời hạn quy định, đúng cấu trúc, đủ nội dung, chính xác, rõ ràng.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về tính chính xác, thời gian báo cáo của đơn vị. Thời gian báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 10/01/2023, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 30/5/2023. Các báo cáo khác thực hiện theo yêu cầu đảm bảo đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Cá nhân nộp báo cáo chậm, thông tin không chính xác làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của nhà trường thì cá nhân đó phải chịu trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban Giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- BGH, các TV nhà trường (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Phú